TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM
VIỆN ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO

DANH SÁCH THAM DỰ CHƯƠNG TRÌNH KẾT NỐI DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Thông báo số 31/TB-ĐTCLC ngày 10/8/2018)

Thời gian: Thứ 5 ngày 16/8/2018
Địa điểm: Phòng hội thảo số 3, tầng 3 nhà A1

TT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	62700	Phạm Trang	Anh	05.09.1997	CNT57CL	
2	67168	Bùi Minh	Ngọc	13.10.1998	CNT57CL	
3	67176	Bùi Thu	Thảo	22.12.1998	CNT57CL	
4	67181	Bùi Huy	Hoàng	05.04.1998	CNT57CL	
5	67653	Đỗ Văn	Đạt	06.02.1998	CNT57CL	
6	67663	Đặng Thị Thạch	Thảo	12.07.1998	CNT57CL	
7	67695	Đặng Thị Quỳnh	Trang	12.07.1998	CNT57CL	
8	67698	Đỗ Thị Phương	Anh	06.08.1998	CNT57CL	
9	67702	Đặng Thanh	Sơn	28.12.1998	CNT57CL	
10	67706	Đoàn Thái	Bảo	23.06.1998	CNT57CL	
11	67708	Đỗ Thị Thanh	Thúy	02.04.1998	CNT57CL	
12	68196	Lê Thị Ngọc	Ánh	16.07.1998	CNT57CL	
13	68294	Lã Xuân	Anh	18.10.1998	CNT57CL	
14	69094	Nguyễn Bảo	Anh	05.04.1998	CNT57CL	
15	69199	Nguyễn Tiến	Sơn	04.09.1998	CNT57CL	
16	69258	Nguyễn Lê Ngọc	Minh	11.03.1998	CNT57CL	
17	69268	Nguyễn Ngọc	Anh	30.01.1998	CNT57CL	
18	69396	Nguyễn Linh	Hương	19.01.1998	CNT57CL	
19	69484	Phạm Quốc	Hưng	04.09.1998	CNT57CL	
20	69746	Phạm Quỳnh	Anh	02.10.1998	CNT57CL	
21	69814	Phan Thị	Linh	10.10.1998	CNT57CL	
22	69841	Phạm Văn	Chiến	21.04.1994	CNT57CL	
23	69852	Phùng Thị Thu	Trang	02.12.1998	CNT57CL	
24	70180	Trần Ngọc	Dự	19.09.1998	CNT57CL	
25	70203	Trần Thị Phương	Dung	16.09.1998	CNT57CL	
26	70272	Triệu Đình	Lâm	07.01.1998	CNT57CL	
27	70560	Vũ Thị Diệp	Anh	23.04.1998	CNT57CL	
28	70631	Nguyễn Trung	Trường	02.10.1998	CNT57CL	
29	70636	Nguyễn Quốc	Dương	13.08.1998	CNT57CL	
30	67159	Bùi Văn	Thái	10.12.1998	ĐTĐ57CL	
31	67182	Bùi Xuân	Thành	16.10.1998	ĐTĐ57CL	
32	67522	Đỗ Mạnh	Cường	25.11.1998	ĐTĐ57CL	
33	67537	Đào Minh	Hiếu	21.12.1998	ĐTĐ57CL	
34	67705	Đỗ Quyết	Tuyển	27.05.1998	ĐTĐ57CL	
35	67712	Đào Mạnh	Vinh	24.01.1998	ĐTĐ57CL	
36	68292	Lê Phú	Thành	12.10.1998	ĐTĐ57CL	
37	69344	Nguyễn Trung	Hiếu	01.12.1998	ĐTĐ57CL	
38	69360	Nguyễn Đức	Hoạt	06.09.1998	ĐTĐ57CL	

TT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
39	69390	Nguyễn Việt	Bắc	11.12.1998	ĐTĐ57CL	
40	69844	Phạm Văn	Quảng	01.08.1996	ĐTĐ57CL	
41	69854	Phan Minh	Hiếu	18.12.1998	ĐTĐ57CL	
42	70323	Vũ Văn	Cường	13.06.1998	ĐTĐ57CL	
43	70487	Vũ Trí	Dũng	10.11.1998	ĐTĐ57CL	
44	70640	Lê Quang	Thành	31.03.1998	ĐTĐ57CL	
45	55264	Nguyễn Quỳnh	Trang	05.04.1995	KTB55CL1	
46	57720	Phạm Viết Trung	Kiên	09.10.1996	KTB55CL1	
47	57779	Đồng Minh	Huy	30.06.1996	KTB55CL1	
48	57855	Phạm Thị	Hoài	28.10.1995	KTB55CL1	
49	57987	Nguyễn Đức	Tùng	16.05.1996	KTB55CL1	
50	58193	Đàm Tuấn	Nghĩa	28.03.1996	KTB55CL1	
51	55431	Nguyễn Duy Thành	Công	12.09.1996	KTB55CL2	
52	55520	Trần Huy	Khôi	12.03.1996	KTB55CL2	
53	57828	Vũ Thị Hoàng	Ánh	12.09.1996	KTB55CL2	
54	58122	Phạm Thị	Hát	25.10.1996	KTB55CL2	
55	58698	Trần Phúc	Hưng	08.01.1996	KTB55CL2	
56	58711	Lê Thị	Trang	28.06.1996	KTB55CL2	
57	61507	Đào Thị Phương	Thảo	08.02.1995	KTB55CL2	
58	61514	Trần Thanh	Tùng	29.08.1995	KTB55CL2	
59	61613	Phạm Thành	Tuấn	13.02.1996	KTB55CL2	
60	61614	Trần Thị Mai	Ngọc	23.09.1996	KTB55CL2	
61	61638	Trần Thị Thùy	Linh	14.08.1996	KTB55CL2	
62	61832	Bùi Đức	Thắng	09.01.1997	KTB56CL	
63	65628	Trần Phương	Anh	07.08.1997	KTB56CL	
64	65629	Chu Thị	Bằng	07.10.1997	KTB56CL	
65	65632	Nguyễn Thị	Dung	20.05.1997	KTB56CL	
66	65633	Phạm Trần	Giang	04.09.1997	KTB56CL	
67	65637	Tô Huy	Hoàng	17.06.1997	KTB56CL	
68	65646	Đỗ Thị	Mai	18.02.1997	KTB56CL	
69	65651	Phạm Mai	Phương	31.10.1997	KTB56CL	
70	65653	Phùng Anh	Sơn	04.07.1997	KTB56CL	
71	65657	Nguyễn Ngọc	Thịnh	16.09.1997	KTB56CL	
72	65662	Nguyễn Đức	Tú	02.07.1997	KTB56CL	
73	65663	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	14.11.1997	KTB56CL	
74	65664	Phạm Thị Ngọc	Diệp	17.03.1997	KTB56CL	
75	65665	Đỗ Đăng	Dũng	30.10.1997	KTB56CL	
76	65668	Trần Hà	Giang	13.11.1997	KTB56CL	
77	65672	Đặng Hữu	Hòa	15.09.1997	KTB56CL	
78	65675	Nguyễn Thị Thanh	Hương	02.05.1997	KTB56CL	
79	65680	Phạm Thị Hạnh	Linh	14.01.1997	KTB56CL	
80	65685	Trần Thị Yến	Nhi	12.08.1997	KTB56CL	
81	65691	Nguyễn Duy Hồng	Thái	19.06.1997	KTB56CL	
82	65696	Kiều Anh	Trâm	13.08.1997	KTB56CL	
83	65702	Hoàng Thu	Ba	03.08.1997	KTB56CL	
84	65704	Trịnh Thị Bích	Diệp	15.11.1997	KTB56CL	
85	65712	Nguyễn Thị	Huyên	24.11.1997	KTB56CL	

TT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
86	65715	Phạm Thị Thu	Hường	25.11.1997	KTB56CL	
87	65719	Phạm Hoàng	Nam	07.04.1997	KTB56CL	
88	65724	Phạm	Quỳnh	25.04.1997	KTB56CL	
89	65729	Hứa Hoài	Thư	30.10.1997	KTB56CL	
90	65731	Nguyễn Thị Anh	Thư	12.07.1997	KTB56CL	
91	65732	Lê Thị	Thương	06.07.1997	KTB56CL	
92	65734	Trần Thu	Trang	19.04.1997	KTB56CL	
93	66111	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	01.07.1997	KTB56CL	
94	61835	Phạm Vũ	Hải	21.06.1997	KTB57CL	
95	62089	Đặng Hồ Mỹ	Linh	09.12.1997	KTB57CL	
96	62108	Nguyễn Anh	Tú	12.06.1997	KTB57CL	
97	65726	Đỗ Đức	Tài	28.08.1997	KTB57CL	
98	67404	Đỗ Thị Thanh	Thủy	08.09.1998	KTB57CL	
99	67563	Đới Thị	Ánh	27.01.1998	KTB57CL	
100	67805	Hoàng Linh	Chi	31.12.1997	KTB57CL	
101	67807	Hoàng Ngọc	Mai	15.05.1998	KTB57CL	
102	68098	Lê Minh	Thắng	25.03.1998	KTB57CL	
103	68105	Lương Thị Thu	Hà	07.10.1998	KTB57CL	
104	68149	Lưu Thị	Lương	15.04.1998	KTB57CL	
105	68822	Nguyễn Tú	Anh	17.06.1998	KTB57CL	
106	69529	Phạm Thị	Phương	21.05.1998	KTB57CL	
107	69573	Phạm Hồng	Dương	15.10.1998	KTB57CL	
108	69585	Phạm Thị Thanh	Hương	13.11.1998	KTB57CL	
109	69617	Phạm Hải	Ninh	23.07.1998	KTB57CL	
110	69983	Tô Phương	Trinh	06.08.1998	KTB57CL	
111	70090	Trần Thị	Trâm	04.04.1998	KTB57CL	
112	70369	Vũ Thị Thanh	Nhàn	03.02.1998	KTB57CL	
113	70402	Vũ Minh	Hiếu	24.08.1998	KTB57CL	
114	70404	Vũ Sơn	Tùng	04.04.1998	KTB57CL	
115	71061	Lương Thùy	Anh	17.04.1998	KTB57CL	
116	55245	Nguyễn Huyền	Trâm	02.08.1995	KTN55CL1	
117	55250	Hoàng Thị Trà	Hương	19.08.1995	KTN55CL1	
118	55257	Vũ Ngọc Duy	Khánh	05.08.1995	KTN55CL1	
119	56512	Hạ Thành	Nhân	22.01.1996	KTN55CL1	
120	61563	Ngô Văn	Thắng	02.02.1996	KTN55CL1	
121	61615	Phạm Thanh	Hà	09.05.1995	KTN55CL1	
122	55259	Lưu Hoàng	Sơn	03.08.1995	KTN55CL2	
123	57598	Nguyễn Đức	Việt	20.11.1996	KTN55CL2	
124	58241	Lương Thu	Thảo	08.11.1996	KTN55CL2	
125	55255	Tống Thị Thùy	Trang	20.11.1995	KTN55CL3	
126	55747	Trịnh Anh	Thư	05.12.1996	KTN55CL3	
127	57981	Nguyễn Thị	Thu	09.01.1996	KTN55CL3	
128	58029	Nguyễn Thị Mai	Loan	03.11.1996	KTN55CL3	
129	58105	Tô Anh	Đức	20.07.1996	KTN55CL3	
130	58178	Mai Hải	Long	12.12.1996	KTN55CL3	
131	61552	Đào Tùng	Ninh	04.11.1996	KTN55CL3	
132	61578	Phạm Văn	Luận	04.03.1995	KTN55CL3	

TT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
133	61591	Hồ Tuấn	Anh	05.12.1996	KTN55CL3	
134	61612	Nguyễn Đức	Công	10.12.1996	KTN55CL3	
135	61595	Giang Ngọc	Bích	05.09.1996	KTN56CL	
136	61647	Phạm Minh	Phương	09.11.1996	KTN56CL	
137	61649	Đinh Thị	Trang	24.09.1996	KTN56CL	
138	61652	Phan Thị Thùy	Linh	04.11.1996	KTN56CL	
139	61653	Tạ Quốc	Khánh	02.09.1996	KTN56CL	
140	61654	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	25.10.1996	KTN56CL	
141	61655	Phạm Phương	Lan	08.05.1996	KTN56CL	
142	61656	Nguyễn Việt	Hoàng	20.12.1996	KTN56CL	
143	61657	Bùi Minh	Đức	02.04.1996	KTN56CL	
144	61659	Đặng Thùy	Linh	27.05.1996	KTN56CL	
145	65739	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	03.03.1997	KTN56CL	
146	65740	Lê Đức	Duy	03.09.1997	KTN56CL	
147	65741	Phạm Quỳnh	Dương	22.06.1997	KTN56CL	
148	65742	Đỗ Thành	Đạt	01.11.1997	KTN56CL	
149	65744	Lý Ngọc	Hà	14.01.1997	KTN56CL	
150	65747	Phan Ngọc	Khánh	05.02.1997	KTN56CL	
151	65748	Nguyễn Văn	Khoa	16.01.1997	KTN56CL	
152	65750	Dương Thị Khánh	Linh	31.12.1997	KTN56CL	
153	65755	Trần Quang	Minh	20.09.1997	KTN56CL	
154	65756	Nguyễn Trà	My	19.07.1997	KTN56CL	
155	65757	Hoàng Thúy	Nghĩa	26.12.1997	KTN56CL	
156	65759	Nguyễn An	Phú	21.10.1997	KTN56CL	
157	65762	Trần Hữu Khánh	Sơn	10.11.1997	KTN56CL	
158	65763	Nguyễn Thu	Thảo	28.09.1997	KTN56CL	
159	65765	Nguyễn Lệ	Thu	30.07.1997	KTN56CL	
160	65769	Phan Thị Thục	Trinh	15.09.1997	KTN56CL	
161	65770	Phạm Thị Hải	Yên	31.08.1997	KTN56CL	
162	65779	Dương Mạnh	Đạt	17.09.1997	KTN56CL	
163	65782	Cao Thị Thu	Hằng	13.10.1997	KTN56CL	
164	65787	Đàm Thị Diệu	Linh	11.09.1997	KTN56CL	
165	65797	Đỗ Đức	Quang	27.06.1997	KTN56CL	
166	65798	Phạm Minh	Quang	10.09.1997	KTN56CL	
167	65799	Phạm Thị	Quý	10.09.1997	KTN56CL	
168	65801	Đoàn Đức	Thắng	02.07.1997	KTN56CL	
169	65802	Lê Quang	Trung	01.09.1997	KTN56CL	
170	65803	Nguyễn Đức	Trung	04.03.1997	KTN56CL	
171	65804	Nguyễn Sơn	Tùng	24.04.1997	KTN56CL	
172	65806	Phạm Anh	Văn	12.09.1997	KTN56CL	
173	65808	Nguyễn Quốc	Anh	07.02.1997	KTN56CL	
174	65815	Đỗ Việt	Dũng	09.06.1997	KTN56CL	
175	65817	Ngô Hương	Giang	28.03.1997	KTN56CL	
176	65822	Nguyễn Quang	Huy	09.04.1997	KTN56CL	
177	65823	Trần Quang	Hưng	12.05.1997	KTN56CL	
178	65826	Hà Thị	Linh	18.01.1997	KTN56CL	
179	65827	Lưu Thị Hồng	Linh	10.11.1997	KTN56CL	

TT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
180	65832	Bùi Minh	Phương	08.12.1997	KTN56CL	
181	65836	Trần Hải	Sơn	18.11.1997	KTN56CL	
182	65839	Lê Thu	Thủy	28.08.1997	KTN56CL	
183	65841	Đinh Mạc Hoàng	Yến	27.04.1997	KTN56CL	
184	61840	Nguyễn Văn	Trường	08.08.1997	KTN57CL	
185	63154	Nguyễn Việt	Hoàng	14.07.1997	KTN57CL	
186	65939	Bùi Thị	Thùy	03.03.1997	KTN57CL	
187	67024	Bùi Nhật	Hạ	14.09.1998	KTN57CL	
188	67063	Bùi Hà	Phương	05.08.1998	KTN57CL	
189	67064	Bùi Đức	Duy	26.02.1998	KTN57CL	
190	67424	Đặng Thị Thanh	Nhàn	22.11.1998	KTN57CL	
191	67434	Đoàn Khánh	Linh	14.02.1998	KTN57CL	
192	67953	Khoa Xuân	Anh	22.09.1998	KTN57CL	
193	68034	Lê Thùy	Linh	20.08.1998	KTN57CL	
194	68080	Lê Thị Diệu	Hương	06.09.1997	KTN57CL	
195	68563	Nguyễn Thế	Bách	20.11.1998	KTN57CL	
196	68566	Nguyễn Ngọc	Hải	03.02.1998	KTN57CL	
197	68594	Nguyễn Văn	Cường	04.07.1998	KTN57CL	
198	68600	Ngô Tiến	Sang	17.05.1997	KTN57CL	
199	68736	Nguyễn Thị Hồng	Trang	12.06.1998	KTN57CL	
200	68877	Nguyễn Thị Quế	Hương	04.07.1998	KTN57CL	
201	69997	Thái Việt	Trung	20.08.1998	KTN57CL	